

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 21 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2025 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hạng Thị C; ĐKTT: Bản Chùa S, xã M, tỉnh Điện Biên.
Chỗ ở hiện nay: Bản T, xã X, tỉnh Điện Biên;

- Bị đơn: Ông Lầu A C1; Địa chỉ: Bản C, xã M, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hạng Thị C và ông Lầu A C1 thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Hạng Thị C và ông Lầu A C1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Lầu A M, sinh ngày 10/10/2016, cháu Lầu A C2, sinh ngày 22/01/2028 và cháu Lầu A L, sinh ngày 29/3/2021 cho ông L1 A Chính trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hạng Thị C và anh Lầu A C1 thỏa thuận chị C tự nguyện cấp dưỡng cho 03 cháu Lầu A M, cháu Lầu A C2, cháu

L1 A L số tiền 335.000đồng/1 cháu/ 1 tháng, mức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo Điều 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015, Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí; Mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà Hạng Thị C tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000169 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Bà Hạng Thị C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

4. Thi hành án dân sự: Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 1-Điện Biên;
- UBND xã Mường Lạn (Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Kế toán (để biết);
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân